TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2025/HS-ST
Ngày: 20 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quốc Hưng;

Ông Nguyễn Văn An.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Minh Nhựt Quang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Nhiều – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp B, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp B, xã BC, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hvà bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ tên Trương Thị Mỹ Ph; có 02 người con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/10/2002, bị Công an huyện Bến Cầu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi tụ tập đánh người, gây rối; Ngày 24/9/2020, bị Ủy ban nhân dân xã An Thạnh, huyện Bến Cầu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.00 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; Ngày 31/12/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh) xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tây Ninh; bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác từ ngày 29/11/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt.

2. Dương Hải D, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp C, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp C, xã BC, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Dương Hoàng A và bà Nguyễn Thị L; có vợ tên Võ Thị Kim L1; có 02 người con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Cháu Phùng Nhã U, sinh ngày 05/11/2012; địa chỉ: Ấp PT, xã P, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh. (Nay là Ấp PT 3, xã DMC, tỉnh Tây Ninh). Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của cháu Phùng Nhã U: Ông Phùng Tấn K, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp PT, xã P, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh. (Nay là Ấp PT 3, xã DMC, tỉnh Tây Ninh). Vắng mặt.

Bà Trương Thị Mỹ Phương, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp B, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp B, xã BC, tỉnh Tây Ninh). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn sang Campuchia làm thuê, khoảng 20 giờ ngày 28/11/2024, Phùng Nhã U, sinh ngày 05/11/2012 (12 tuổi 0 tháng 23 ngày), nơi cư trú ấp ấp B, xã AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh, được Nguyễn Thị Mỹ K1, sinh năm 2012, nơi cư trú ấp Ấp PT, xã P, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh hiện đang làm thuê tại Campuchia sử dụng tài khoản Facebook tên "Mỹ K1 (bétiêu)" nhắn tin, điện thoại cho U qua tài khoản Facebook tên "Bé Ty (thanhthanh)" rủ sang Campuchia làm thuê, lương tháng tính theo phần trăm dO thu. Sau đó, U rủ Đặng Tuyết L, sinh năm 2008, nơi cư trú ấp Ấp PT, xã P, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Thái D1, sinh năm 2011, nơi cư trú ấp Ấp PT, xã P, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh. cùng đi sang Campuchia làm thuê, thì cả 03 đồng ý và U thông báo cho K1 biết. K1 yêu cầu U gửi số điện thoại của U là 0886702257, hình ảnh của L và Thái D để K1 sắp xếp xe đưa sang Campuchia.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T hành nghề chạy xe ôm tại khu vực Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh được người đàn ông tên H *(không rõ lai lịch)* sử dụng tài khoản Telegram tên "Hoàng Mộc Bài" liên lạc qua tài khoản Telegram tên "T Nguyễn" thuê đón đưa U, L và Thái D1 từ huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh sang khu Hai Con Voi, Thành phố Bavet, tỉnh Svay Riêng, Campuchia để giao cho Hoàng với số tiền 2.000.000 đồng/người và cho số điện thoại của U để T liên lạc. Sau đó, T sử dụng tài khoản Zalo tên "Văn T" liên lạc thuê Dương Hải D qua tài khoản Zalo tên "Dương D" điều khiển xe ô tô biển số 70A-413.01 đến chợ xã Phan, huyện Dương Minh Châu để đón U, L và Thái D1 đưa đến khu vực Ngã ba siêu thị miễn thuế gần Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài với số tiền 700.000 đồng rồi giao lại cho T để đưa sang Campuchia trái phép bằng đường mòn, thì D đồng ý, T gửi số điện thoại của U cho D để liên lạc.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Hải D điều khiển xe ô tô đến điểm hẹn gặp và đón được U, do L và Thái D1 đổi ý, không đi nữa nên D điện thoại thông báo cho T biết. T kêu Hải D chở một mình U đi. Trên đường đi, D hỏi U *"Có*

bạn bè gì ở Campuchia không, nếu có thì mới chở đi", U trả lời *"Có"*, D nói với U là *"Sang Campuchia ráng làm kiếm tiền gửi về cho ba mẹ"*. Sau khi biết việc U được các đối tượng đưa sang Campuchia trái phép, ông Phùng Tấn K, sinh năm 1982, nơi cư trú ấp PT, xã P, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh là cha ruột của Phùng Nhã U đến cơ quan Công an trình báo. Đến khoảng 01 giờ ngày 29/11/2024, khi D chở U đến khu vực Ngã tư Hữu Nghị thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an huyện Bến Cầu phát hiện và mời D về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T, Dương Hải D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cùng thời gian này, bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, nơi cư trú Khu phố C, phường X, thị xã ĐH, tỉnh Quảng trị đến Công an huyện Bến Cầu trình báo về việc con của bà H là Lý Châu V, sinh năm 2011, nơi cư trú cùng địa chỉ, cùng với Hứa Huỳnh Kim Ch, sinh năm 2011, nơi cư trú ấp PT, xã P, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh cùng bị Nguyễn Thị Mỹ K1 dụ dỗ đón đưa sang Campuchia vào ngày 27/11/2024 để bán cho các Công ty Game Online. Đến ngày 30/11/2024, V tự tìm cách trốn về Việt Nam.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Nguyễn Thị O, sinh năm 2006, nơi cư trú ấp PT, xã P, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh trình báo sự việc vào khoảng tháng 01/2024, được người tên Nguyễn Thị Ngọc *(không rõ lai lịch)* sử dụng tài khoản Facebook tên "Ngọc Em" rủ sang Campuchia làm thuê với số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng/tháng. Đến khoảng ngày 20/01/2024, có người tên Lập *(không rõ lai lịch)* sử dụng tài khoản Facebook tên "Nguyễn Thành Lập" điều khiển xe ô tô, không xác định được biển số đón tại ấp Phước Tân 3, xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đưa đến khu vực vòng xoay thuộc huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì được một người phụ nữ *(không rõ lai lịch)* đón và trả tiền thuê xe. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, O được người đàn ông *(không rõ lai lịch)* điều khiển xe mô tô không xác định được biển số đưa sang khu Venus, Campuchia bằng đường mòn. Đến ngày 30/8/2024, O thuê xe honda ôm trở về Việt Nam.

Cáo trạng số: 39/CT-VKSBC ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 -Tây Ninh) đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Hải D về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1, 4 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 15, Điều 17, Điều 35, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 121/2024/HS-ST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh) theo quy định pháp luật.

Căn cứ khoản 1, 4 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 15, Điều 17, Điều 35, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Hải D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo T, D Ta nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 01 giờ ngày 29/11/2024, tại khu vực gần Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, vì vụ lợi cá nhân, Dương Hải D giúp sức cho Nguyễn Văn T tổ chức cho Phùng Nhã U (là người dưới 16 tuổi) xuất cảnh trái phép sang Campuchia thì bị phát hiện.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Hải D phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh đồng thời gây mất trật tự an ninh khu vực biên giới nên cần nghiêm trị để góp phần bảo đảm an ninh trật tự. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, …" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo D là bộ đội phục viên nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng: Trong vụ án này chỉ là đồng phạm giản đơn do các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò rõ ràng nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo T giữ vai trò chính nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo D.

[5] Đối với người đàn ông tên Hoàng thuê Nguyễn Văn T đón Phùng Nhã U xuất cảnh trái phép sang Campuchia, chưa xác định được nhân thân lai lịch, không làm việc được nên chưa đủ cơ sở xử lý.

[6] Đối với Nguyễn Thị Mỹ K1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, chưa làm việc được nên chưa đủ căn cứ xử lý về các tội phạm mua bán người, tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Đối với Phùng Nhã U chưa đủ tuổi xử lý vi phạm hành chính, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã thông báo cho gia đình quản lý, giáo dục.

[7] Đối với việc Lý Châu V, Hứa Huỳnh K1 Chi bị lừa bán sang Campuchia vào ngày 27/11/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã có văn bản chuyển thông tin về tội phạm đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tây Ninh để xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

[8] Đối với việc chị Nguyễn Thị O được các đối tượng không rõ lai lịch, đưa xuất cảnh từ Việt Nam sang Campuchia, từ Campuchia vào Việt Nam; ngoài lời khai của O, không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không đủ cơ sở xử lý.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ theo quy định pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 352976/24/719404/1, bên trong gắn sim số 0918237277 và 855977315264 (đã qua sử dụng) thu của bị cáo T, xét thấy liên quan đến vụ án cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, số máy MWFJ2LL/A, bên trong gắn sim số 0963530798 thu của bị cáo D xét thấy không liên quan đến vụ án cần tU trả lại bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A15S, số Imei 1: 866314059801272, bên trong gắn sim số 0836278639 thu của bị cáo D xét thấy liên quan đến vụ án cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số: 18/LKB – ANĐT ngày 03/3/2025 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

[12] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, 4 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 15, Điều 17, khoản 2 Điều 35, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép".

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 121/2024/HS-ST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh) xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2024.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Tiền phạt bổ sung bị cáo sung quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ khoản 1, 4 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 15, Điều 17, khoản 2 Điều 35, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Hải D 01 (một) năm tù, về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2025.

Xử phạt bổ sung bị cáo Dương Hải D số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Tiền phạt bổ sung bị cáo sung quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 352976/24/719404/1, bên trong gắn sim số 0918237277 và 855977315264 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Oppo A15S, số Imei 1: 866314059801272, bên trong gắn sim số 0836278639 .

Tuyên trả lại bị cáo D: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, số máy MWFJ2LL/A, bên trong gắn sim số 0963530798.

Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số: 18/LKB – ANĐT ngày 03/3/2025 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho các bị cáo, bà Phương biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 -Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh (PV06);
- Phòng THADS 12 - Tây Ninh;
- Trại tạm giam số 1 CA tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- THADS tỉnh Tây Ninh
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm